

Mẫu 07/THQ

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÔNG NGHIỆP Ô TÔ-VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 26-05-2022

Số: 12173

Số: 2395/2022-TB-VMIC-KTTC

V/v: Trả cổ tức bằng tiền năm 2021

(Thông báo này thay cho thông báo số 2141 ngày 11/5/2022)

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 05 năm 2022

### THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng tiền năm 2021

- Kính gửi: - Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
- Các Thành viên lưu ký

Tên Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin.  
Tên giao dịch: Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin  
Trụ sở chính: Số 370 – Đường Trần Quốc Tửng - Phường Cẩm Thịnh -  
Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 0333 865 283 Fax: 0333 862 398

Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD); Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội; Các thành viên lưu ký ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin

Mã chứng khoán: VMA

Mã ISIN: VN000000VMA5

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10 000 đồng

Sàn giao dịch: UPCOM

Ngày đăng ký cuối cùng: 08/06/2022

#### 1. Lý do và mục đích

- Chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền.

#### 2. Nội dung cụ thể

##### Chi trả cổ tức bằng tiền

- Tỷ lệ thực hiện:

+ Đối với cổ phiếu phổ thông: 12%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng)

- Thời gian thực hiện: 15/06/2022



- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức công ty tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin (vào các ngày làm việc trong tuần) từ ngày 15/06/2022 và xuất trình chứng minh nhân dân.

**Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:**

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin số 370 – Đường Trần Quốc Tăng - Phường Cẩm Thịnh – TP. Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh.

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: [huekttk.vmic@gmail.com](mailto:huekttk.vmic@gmail.com)

**Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGĐCK;
- Lưu: P.TC-HC; KT-TC.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC

(Chữ ký, họ tên, đóng dấu)



Phạm Xuân Phi



**Đề cương thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu : VMA - CTCP Công nghiệp ô tô - Vinacomin**

Đề cương thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu

Trạng thái: Chờ duyệt Ngày gửi : 25/05/2022 10:42

**Thông báo** X

Nội dung:

Gửi duyệt thành công!

Đồng ý

\* Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng tiền năm 2021

\* 25/05/2022

\* 2385

\* TB.2395.KTTC.VV.Tra\_co\_tuc\_bang\_tien\_mat\_nam\_2021\_0001.pdf  
Tải xuống Tải lên



Số: 02 /NQ-ĐHĐCĐ-2022

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/ QH14 thông qua Kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 27/4/2021;
- Căn cứ vào nội dung biên bản số: 02 /BB-ĐHĐCĐ-VMIC ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

**QUYẾT NGHỊ:**

**ĐIỀU 1: Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô Vinacomin với các chỉ tiêu cơ bản sau:

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH (theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2021)	Thực hiện năm 2021	So sánh %
A	B	C	1	2	3 =2/1
I	<b>Tổng doanh thu</b>	Tr.đồng	<b>306.550</b>	<b>350.349</b>	114,3
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	301.550	349.104	
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	5.000	1.245	
II	<b>Lợi nhuận</b>		<b>5.360</b>	<b>5.960</b>	111,2
III	<b>Cổ tức</b>	%	<b>8</b>	<b>12</b>	150%
VI	<b>Lao động và tiền lương</b>				
1	Lao động định mức	Người	366	348	95,1
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	43.377	48.184	
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/tháng	9.889	11.538	116,7
4	Đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện (KH điều chỉnh: TB 4814/TKV-ĐT ngày 08/10/2021)	Tr.đ	11.450	9.893	86,4

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH SXKD 2022	GHI CHÚ
A	B	C	2	
<b>I</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>316.650</b>	
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	315.650	
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	1.000	
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận</b>		<b>5.500</b>	
<b>III</b>	<b>Chi trả Cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>10</b>	
<b>VI</b>	<b>Lao động và tiền lương</b>			
1	Lao động định mức	Người	360	
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	44.267	
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/ tháng	10.247	
<b>IV</b>	<b>Đầu tư xây dựng cơ bản</b> (Thực hiện theo TB:6159/TKV-ĐT ngày 30/12/2021)	<b>Tỷ đồng</b>	<b>5.550</b>	

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình triển khai thực hiện SXKD năm 2022, nếu điều kiện thuận lợi về sản xuất và tiêu thụ hoặc khó khăn trong SXKD và tiêu thụ thì được quyền điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nhằm năm 2022 đảm bảo hiệu quả lợi ích của cổ đông và Công ty.

### **ĐIỀU 2 . Thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua phương án chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2021 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2021
			SỐ TIỀN
1	Tổng lợi nhuận	đồng	5.960.649.929
2	Chi phí cộng vào tính thuế TNDN	đồng	338.374.748
3	Lợi nhuận chịu thuế TNDN	đồng	6.299.024.677
4	Thuế thu nhập DN phải nộp (4 = 4.1)	đồng	1.259.804.935
4.1	Thuế thu nhập DN (4.1 = 3 x 20%)	đồng	1.259.804.935
5	Lợi nhuận sau thuế (5 = 1 - 4)	đồng	4.700.844.994
6	Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ, trả cổ tức	đồng	4.700.844.994
7.1	Trả cổ tức (2.700.000 CP x 10.000 x 12%)	đồng	3.240.000.000
	- Chi trả cổ tức cho TKV	đồng	1.166.672.400
	- Chi trả cổ tức cho Kamaz	đồng	1.219.560.000
	- Chi trả cổ tức - Cty TNHH TMQT Tân Đại Tây Dương	đồng	468.520.800
	- Chi trả các cổ đông tự do	đồng	385.246.800
7.2	Trích lập các quỹ (7.2 = 7 - 7.1)		1.460.844.994
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành ( 1,5 tháng lương)	đồng	223.000.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (còn lại)	đồng	1.237.844.994
	<b>Trong đó:</b>		
	Quỹ phúc lợi	đồng	371.353.498
	Quỹ khen thưởng	đồng	866.491.496

**ĐIỀU 3.** Thông qua mức phụ cấp, thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng); trưởng ban kiểm soát năm 2021 và Dự kiến mức chi trả phụ cấp thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng); trưởng ban kiểm soát năm 2022

1. Mức phụ cấp, thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng); trưởng ban kiểm soát năm 2021:

- Tổng thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký công ty và tiền lương Người quản lý; TB Kiểm soát: 2.213.600.000 đồng

Trong đó: - Phụ cấp HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký: 429.600.000 đồng

- Tiền lương Viên chức quản lý; TB kiểm soát chuyên trách: 1.784.000.000 đồng

2. Dự kiến mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2022:

b. Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 mức chi trả tiền thù lao phụ cấp thành viên Hội đồng quản trị, phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát công ty năm 2022 như sau:

TT	Chức danh	Theo QĐ 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ )
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	25.700.000 x 20% = 5.140.000 đ/tháng
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
3	Trưởng ban kiểm soát (Hưởng lương chuyên trách không tính phụ cấp)	22.900.000	Tiền lương: 22.900.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực)
4	Ủy viên BKS	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
5	Thư ký công ty	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng

Mức tiền thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS, thư ký công ty và mức lương người quản lý (GD, các PGD, KTT); trưởng ban kiểm soát chuyên trách tăng hay giảm phụ thuộc vào kết quả SXKD của Công ty, đánh giá của TKV; thay đổi tương ứng khi mức lương hàng tháng theo quy định Tập đoàn TKV, pháp luật thay đổi. Tổng thù lao thù lao phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký (dự kiến) năm 2022 là: 429.600.000 đồng

Tiền lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng); trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2022(dự kiến): 1.753.000.000 đồng;

Thù lao phụ cấp HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký công ty; lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng); trưởng ban kiểm soát được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2022. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm của Công ty.

**ĐIỀU 4** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Số liệu Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán;

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua số liệu báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam, kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

<b>Tổng tài sản:</b>	<b>155.983.793.849 đồng</b>
- Tài sản ngắn hạn:	112.308.389.792 đồng
- Tài sản dài hạn:	43.675.404.057 đồng
<b>Tổng nguồn vốn:</b>	<b>155.983.793.849 đồng</b>
- Nợ phải trả:	105.152.330.243 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	50.831.463.606 đồng
<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>350.348.720.994 đồng</b>

Trong đó: Doanh thu bán hàng: 349.103.329.413 đồng; Doanh thu tài chính: 13.026.075 đồng; Thu nhập khác: 1.232.365.506 đồng)

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.960.649.929 đồng
Tổng lợi nhuận sau thuế	4.700.844.994 đồng

(Có bản báo cáo tài chính tóm tắt đính kèm)

**ĐIỀU 5. Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động quản lý của công ty năm 2021**

Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động quản lý của Công ty năm 2021.

**ĐIỀU 6: Thông qua báo cáo của ban kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2021; Báo cáo của ban kiểm soát đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý năm 2021.**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua báo cáo của ban kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2021; Báo cáo của ban kiểm soát đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị, giám đốc và cán bộ quản lý năm 2021.

**ĐIỀU 7: Thông qua danh sách lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin, bao gồm:**

1. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam - Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, số 235, Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế - Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Center Building, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
3. Công ty TNHH PKF Việt Nam - Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
4. Đại hội cổ đông ủy quyền Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán (trong 03 công ty trên) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.

**ĐIỀU 8: Điều khoản thi hành:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô – Vinacomin năm 2022 đã được tiến hành công bằng và hợp pháp.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật tại Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã Quyết nghị thông qua, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích Doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GDCKHN (B/c);
- Trung tâm LKCKVN (B/c);
- Tập đoàn TKV (B/c);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban GD, KTT;
- Ủy ban quản lý Vốn Nhà nước. TKV
- Đăng Website Cty, Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA



NGUYỄN TRỌNG HÙNG